TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2024/HS-ST
Ngày 09-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Thanh Tân và bà Lường Thị Thảo

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoản – Kiểm sát viên.

Ngày 09-9-2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2024/ TLST-HS ngày 26/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2024/QĐXXST-HS ngày 27/8/2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn X. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1996 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản XP, xã ET, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Quàng Văn D, sinh năm 1964 và bà Quàng Thị N, sinh năm 1965; vợ là Lò Thị M, sinh năm 1993 (*đã ly hôn*); tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 02/7/2024, Quàng Văn X đi bộ một mình từ nhà ở bản XP, xã ET, huyện TC sang bản TK, xã LH, huyện TC tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến bản TK, xã LH, huyện TC, X gặp và hỏi mua được từ một người đàn ông dân tộc Mông (*X không biết tên và địa chỉ cư trú*) được 01 (*Một*) gói nilon màu xanh bên trong có chứa heroine với giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*). Mua được ma túy xong, X cầm gói Heroine vừa mua được ở tay trái rồi đi bộ về nhà. Khi X về đến bản NH, xã ET, huyện TC, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã ET, huyện TC, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy đối với X. Vật chứng thu giữ: 01 (*một*) gói nilon màu xanh

bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (*theo Quàng Văn X khai nhận là Heroine*).

Vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 02/7/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine có trong gói nilon màu xanh tạm giữ của Quàng Văn X được khối lượng 0,27gam (*Không phẩy hai mươi bảy gam*), rút toàn bộ 0,27gam chất bột cục màu trắng ký hiệu X1 gửi giám định. Đồng thời, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1423/KL-KTHS ngày 03/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận Mẫu ký hiệu X1 gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số: 140/CT-VKS ngày 26/8/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Quàng Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Quàng Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn X từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TC, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[*2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, để có ma tuý sử dụng ngày 02/7/2024, bị cáo Quàng Văn X đã mua cất giấu trái phép 0,27 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và đã bị Tổ công tác công an xã ET, huyện TC, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo nhất trí với hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 02/7/2024; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1423/KL-KTHS ngày 03/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quàng Văn X đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 140/CT-VKS ngày 26/8/2024 của VKSND huyện TC truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Vật chứng vụ án:* Đối với vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] *Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án:* Bị cáo khai khối lượng 0,27 g Heroine do bị cáo mua của đàn ông dân tộc Mông vào ngày 02/7/2024 tại bản TK, xã LH, huyện TC do bị cáo không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma tuý đã thu giữ trong vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và xin miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn X phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn X 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2024

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: *"Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn X – TTTPCMT, bắt ngày 02/7/2024"*. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 0005012 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa

14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09-9-2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC (2);
- Cơ quan THADS huyện TC;
- Công an huyện TC;
- Trại tạm gian Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS huyện TC (2);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh